TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146 /2020/HSST
Ngày: 08-10-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Dung và ông Trần Lộc.
- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: ông Đặng Hồng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2020/HSST ngày 18 tháng 9 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/QĐXX-HS ngày 24 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Văn L** ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 10/11/2000, tại xã Y, huyện C, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT: Xóm 3, xã Y, huyện C, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Không xác định được; Con bà: Hoàng Thị T - (Đã chết); Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 25/6/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Thanh T** ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 25/10/1984, tại xã Y, huyện C, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT: Xóm 5, xã Y, huyện C, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông Trần Đình Ng - Sinh năm: 1953; Con bà Trần Thị H - Sinh năm: 1958; Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Hà Thị T – Sinh năm: 1988; Con: Có 02, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 24/6/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người liên quan:

- Chị Hà Thị T , sinh năm 1988. Trú tại: xóm 5, xã Y, huyện C, Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/6/2020, Phan Văn L đi đến khu vực xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An gặp và mua của H (Lưu không rõ họ, tên địa chỉ đầy đủ) 15 (Mười lăm) viên ma túy hồng phiến với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) về để sử dụng và bán kiếm lời. Mua được ma túy, L mang số ma túy trên đi về nhà tại xóm 3, xã Y, huyện C, tỉnh Nghệ An và sử dụng hết 06 (Sáu) viên ma túy hồng phiến; 09 (Chín) viên ma túy hồng phiến còn lại, L cất giấu vào túi quần của mình. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 24/6/2020, L đang ở nhà thì Trần Thanh T điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave Alpha màu sơn xanh đen bạc, biển kiểm soát 37 F2 – 645.62 đến gặp và mua của L 02 (Hai) viên ma túy hồng phiến với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và đi về đến khu vực ngã tư chợ Chiều thuộc xóm 5, xã Y, huyện C, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác Đồn Công an H kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang; thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của T 01 (Một) gói nilon màu đen, bên trong có chứa 02 (Hai) viên ma túy hồng phiến và một chiếc xe xe máy nhãn hiệu Wave Alpha màu sơn xanh đen bạc, biển kiểm soát 37 F2 – 645.62. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải Trần Thanh T về trụ sở để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Ngày 24/6/2020, Đồn Công an H chuyển hồ sơ vụ, việc cho Cơ quan CSĐT Công an huyện C để tiếp tục điều tra xử lý theo thẩm quyền. Vào lúc 08 giờ 10 phút ngày 25/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và ra Lệnh giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phan Văn L . Tại Cơ quan điều tra, Phan Văn L thừa nhận hành vi bán ma túy cho Trần Thanh T và khai nhận đã sử dụng hết 07 (Bảy) viên hồng phiến còn lại trước khi bị bắt.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

* Thủ tục giám định: Tại Bản kết luận giám định số 940/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 29/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Trần Thanh T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng (02 viên) thu giữ của Trần Thanh T có tổng khối lượng là 0,2 gam (Không phẩy hai gam).

* Về vật chứng:

- Số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), đây là tiền L bán ma túy rồi đưa cho Kiều Thị Mai L ; được tạm gửi, tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện C (theo biên bản giao nhận tài sản số 46 ngày 17/ 7/2020);

- Một phong bì thư bưu điện, bên trong có chứa 01 viên hồng phiến có khối lượng 0,1 gam ma túy (số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi đi giám định); một vỏ bao nilon màu đen và vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của Trần Thanh T hiện bảo quản tại chi Cục thi hành án dân sự huyện C theo phiếu nhập kho số NK 00137 ngày 17/9/2020.

- Đối với chiếc xe xe máy nhãn hiệu Wave Alpha màu sơn xanh đen bạc, biển kiểm soát 37 F2 – 645.62; qua xác minh đây là tài sản của chị Hà Thị T , sinh năm 1988, trú tại xóm 5, xã Y, huyện C, tỉnh Nghệ An, là vợ của T . Trần Thanh T sử dụng chiếc xe máy trên thực hiện hành vi phạm tội thì chị T không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu là chị Hà Thị T ;

- Đối với chiếc điện thoại của Phan Văn L dùng để liên lạc mua ma túy, L khai nhận là đã bị rơi mất nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C không thu giữ được.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn L và Trần Thanh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Bản cáo trạng số 152/VKS-DC ngày 16/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố Trần Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Truy tố Phan Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

* Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn L từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy Một phong bì thư bưu điện, bên trong có 01 viên hồng phiến có khối lượng 0,1 gam ma túy (số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi đi giám định); một vỏ bao nilon màu đen và vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của Trần Thanh T hiện bảo quản tại chi Cục thi hành án dân sự huyện C theo phiếu nhập kho số NK 00137 ngày 17/9/2020. Số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), đây là tiền L bán ma túy rồi đưa cho Kiều Thị Mai L được tạm gửi, tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện

C (theo biên bản giao nhận tài sản số 46 ngày 17/ 7/2020) cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 24/6/2020, tại khu vực ngã tư C thuộc xóm 5, xã Y, huyện C, tỉnh Nghệ An; Tổ công tác Đồn Công an H, huyện C phát hiện, bắt quả tang Trần Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,2 gam ma túy (Methamphetamine) với mục đích để sử dụng. Số ma túy này, Trần Thanh T mua của Phan Văn L với giá 200.000 đồng vào hồi 18 giờ cùng ngày 24/6/2020 Do đó hành vi của bị cáo Phan Văn L cấu thành tội ‘‘ Mua bán trái phép chất ma túy’’ theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ. Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của các bị cáo Trần Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Phan Văn L đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, sự độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước. Hiện nay tình trạng mua bán, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy có chiều hướng gia tăng. Từ ma túy còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe, giống nòi, cuộc sống của gia đình. Do đó, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nghiêm minh,

tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội với vai trò, mức độ khác nhau do đó cần lên cho mỗi bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo. Đối với bị cáo Phan Văn L ngoài mục đích mua ma túy về sử dụng còn bán lại kiếm lời, do đó bị cáo bị truy tố về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Vì vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Trần Thanh T là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tuyên có bố được tặng thưởng huân huy chương, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì lớn để đảm bảo thi hành án, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Một phong bì thư bưu điện, bên trong có 01 viên hồng phiến có khối lượng 0,1 gam ma túy (số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi đi giám định); một vỏ bao nilon màu đen và vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của Trần Thanh T hiện bảo quản tại chi Cục thi hành án dân sự huyện C theo phiếu nhập kho số NK 00137 ngày 17/9/2020 là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), đây là tiền L bán ma túy rồi đưa cho Kiều Thị Mai L được tạm gửi, tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện C (theo biên bản giao nhận tài sản số 46 ngày 17/ 7/2020) cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7] Đánh giá những vấn đề khác của vụ án: Đối với người đàn ông tên H , người ở xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An đã bán ma túy cho L (Theo lời khai của L); do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xử lý; Đối với Kiều Thị Mai L là người cất giữ số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng); tuy nhiên, L không biết đây là tiền có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy của L nên Kiều Thị Mai L không phạm tội.

[8] Về án phí hình sự: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Trần Thanh T 12 (Mười hai) tháng tù về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam, ngày 24/6/2020.

2. Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Phan Văn L 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam, ngày 25/6/2020.

3. Xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy Một phong bì thư bưu điện, bên trong có 01 viên hồng phiến có khối lượng 0,1 gam ma túy (số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi đi giám định); một vỏ bao nilon màu đen và vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của Trần Thanh T hiện bảo quản tại chi Cục thi hành án dân sự huyện C theo phiếu nhập kho số NK 00137 ngày 17/9/2020. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện C (theo biên bản giao nhận tài sản số 46 ngày 17/ 7/2020).

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc Phan Văn L , Trần Thanh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C (NVCS);
- CCTHA Dân sự huyện C;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Trại TG Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.